

Số: 41/2022/QĐCNHGT-DS

Na Hang, ngày 04 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Thị C và bà Trần Thị O,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đề ngày 03 tháng 7 năm 2022 của bà Trần Thị C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Bà Trần Thị C, sinh năm 1964; Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người bị kiện*: Bà Trần Thị O, sinh năm 1970; Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

Bà Trần Thị O có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trần Thị C số tiền là 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trần Thị C, trường hợp bà Trần Thị O chậm thanh toán khoản tiền trên thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Triệu Ngọc Thức